TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2023/HS-ST
Ngày 21 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Anh Thư

2. Bà Bà Lê Thị Lý

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm – Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đoàn Mạnh Đức – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (điểm cầu trung tâm) và Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1337/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thị Ngọc T2; giới tính: Nữ; tên gọi khác: Mex; sinh ngày: 25/4/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: P chung cư B,

A N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Cha: Phan Minh T3, sinh năm: 1977; Mẹ: Đoàn Thị M, sinh năm: 1978; A, chị, em ruột: bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 03 anh chị em; Chồng, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 29/6/2023 và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Anh T4, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Địa chỉ: P, Khách sạn N3 - E, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chị Lý Gia K, sinh năm 2003; (vắng mặt)

Địa chỉ: Chung cư D, block B, phòng 1603, số A V, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng tháng 10/2019, Phan Thị Ngọc T2 nảy sinh ý định giới thiệu gái bán dâm đi bán dâm cho khách mua dâm để hưởng tiền công. T2 sử dụng tài khoản mạng xã hội T5 tên M1 đăng ký số điện thoại 0384365545 hoặc tài khoản mạng xã hội Telegram tên SUBVIETNAM, Gr VIPVN để đăng thông tin liên quan gái bán dâm để quảng cáo. Thông qua các tài khoản mạng xã hội này, khách mua dâm sẽ liên hệ chọn gái bán dâm và thỏa thuận giá mua dâm với T2; khách mua dâm sẽ đặt phòng khách sạn để mua dâm, T2 sẽ lấy tiền mặt từ khách mua dâm hoặc nhận tiền chuyển khoản đến số tài khoản số 107870395126 của T2 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần C. Vào ngày 26/6/2023, Nguyễn Anh T4 và Nguyễn Anh T6 (chưa rõ lai lịch) thỏa thuận với T2 gọi gái bán dâm đến nhà hàng N4, số A N, phường F, Quận C; T2 đã đặt phòng Vip 16 và đưa các gái bán dâm gồm Nguyễn Trần Thảo M2, Phạm Minh T7, Lý Gia K và V, P, N1, N2 (chưa rõ lai lịch) đến để T4, T6 lựa chọn. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, tại phòng V, T4, T6 và T2 thỏa thuận T4 chọn Lý Gia K, T6 chọn V đi mua dâm với giá của K là 10.000.000 đồng/02 lần quan hệ tình dục còn V là 8.000.000 đồng/02 lần quan hệ tình dục; sau khi

bán dâm xong, T4, T6 sẽ trả tiền mua dâm cho T2, T2 sẽ chia K và V mỗi người 6.000.000 đồng, còn lại là tiền công của T2. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày tại khách sạn A, số B B, phường B, Quận A, T6 và T4 đặt phòng 602 để T2. M2, T7 vào nghỉ; T4 và K vào phòng 603 mua dâm; riêng, T6 và V vào phòng nào mua dâm T2 khai không rõ. Vào lúc 23 giờ 10 phút ngày 27/6/2023, Phòng C1 – Công an Thành phố H và Công an phường B, Q tiến hành kiểm tra khách sạn A, số B B, Quận A thì phát hiện Nguyễn Anh T4 và Lý Gia K đang mua bán dâm tại phòng 603 và T2, M2, T7 đang ở phòng 602 nên đã đưa T4, K, T2, M2, T7 về trụ sở Công an phường B, Quận A để làm rõ.

Quá trình điều tra, Phan Thị Ngọc T2 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với biến bản ghi nhận vụ việc; biên bản nhận dạng; lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các biên bản kiểm tra điện thoại di động, xác nhận của bị cáo đối với các tin nhắn điện thoại di động cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động thu giữ của Phan Thị Ngọc T2, lưu kèm hồ sơ vụ án.

Thu giữ của Lý Gia K:

- 01 (một) bao cao su hiệu Doctor đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng đen, số I: 356725112852265.

Thu giữ của Nguyễn Anh T4:

- 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền mua dâm của Nguyễn Anh T4.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei, số Imel: 35788454314701.

Thu giữ của Phan Thị Ngọc T2:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357884543147017.

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đang tạm giữ.

Trước khi mở phiên tòa: ông Phan Minh T3 là cha bị cáo gửi đơn xin xác nhận của Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh về việc bị cáo có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú tại: D ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ P chung cư B, A N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

là địa chỉ bị cáo T2 thuê để ở trọ trong tuần để thuận tiện việc đi học khi lên thành phố.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 175/CT-VKS-Q1 ngày 10 tháng 10 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để khi lượng hình cụ thể: bị cáo nhất thời vì hám lợi nên phạm tội; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt có 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; áp dụng quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 328; điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Thị Ngọc T2 từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng nhưng được hưởng án treo với thời gian thử thách theo quy định pháp luật và phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Về vật chứng đề nghị:

- Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động thu giữ của Phan Thị Ngọc T2

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của Lý Gia K 01 (một) bao cao su hiệu Doctor đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền mua dâm của Nguyễn Anh T4.

- Trả lại: cho Lý Gia K: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng đen, số Imeil: 356725112852265; cho Nguyễn Anh T4: 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei, số Imei: 35788454314701; cho bị cáo T2 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357884543147017.

Bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Q, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp toàn bộ tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/6/2023 tại phòng V1 nhà hàng N4, số A N, phường F, Quận C, Tp ., Nguyễn Anh T4 và Nguyễn Anh T6 (chưa rõ lai lịch) thỏa thuận với bị cáo Phan Thị Ngọc T2 theo đó T4 chọn Lý Gia K, T6 chọn V đi mua dâm với giá của K là 10.000.000 đồng/02 lần quan hệ tình dục còn V là 8.000.000 đồng/02 lần quan hệ tình dục; sau khi bán dâm xong, T4 và T6 sẽ trả tiền mua dâm cho T2, T2 sẽ chia K và V mỗi người 6.000.000 đồng, còn lại là tiền công của T2. Vào lúc 23 giờ 10 phút ngày 27/6/2023, Phòng C1 – Công an Thành phố H và Công an phường B, Q tiến hành kiểm tra khách sạn A, số B B, Quận A thì phát hiện Nguyễn Anh T4 và Lý Gia K đang mua bán dâm tại phòng 603 và T2, M2, T7 đang ở phòng 602 nên đã đưa T4, K, T2, M2, T7 về trụ sở Công an phường B, Quận A.

[3] Từ nhận định tại mục [2] có cơ sở xác định bị cáo Phan Thị Ngọc T2 đã phạm tội "Môi giới mại dâm" với tội phạm và hình phạt được quy định tại theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét: Tại thời điểm Phòng C1 – Công an Thành phố H và Công an phường B, Q tiến hành kiểm tra khách sạn không phát hiện T6 và V vào phòng nào mua dâm; bị cáo T2 khai không rõ T6 và V bán dâm ở phòng nào do khách sạn là do T4 và T6 đặt phòng là phù hợp với lời khai của T4, tại thời điểm bị bắt T2 cũng chưa nhận tiền công môi giới mại dâm. Do đó việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra không xem xét đối với hành vi môi giới của T2 cho V bán dâm cho T8 là có cơ sở.

[5] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, xâm phạm trật tự công cộng,

vi phạm nếp sống văn minh, gây hệ lụy xấu cho xã hội, ảnh hưởng thuần phong mỹ tục và đạo đức xã hội mà còn làm tăng nguy cơ lây truyền căn bệnh truyền nhiễm. Vì vậy, cần có mức hình phạt phù hợp để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tiền buộc bị cáo phải nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng theo quy định tại Khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Xét về nơi cư trú của bị cáo: tại đơn xin xác nhận ngày 20/11/2023 của ông Phan Minh T3 là cha bị cáo có xác nhận của Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh về việc bị cáo có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú tại: D ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo trình bày địa chỉ P chung cư B, A N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là nơi bị cáo thuê để ở trọ trong tuần khi lên thành phố.

[9] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nên cần thống nhất nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 cho bị cáo được hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, học tập và lao động trở thành công dân có ích cho xã hội.

[10] Về vật chứng vụ án:

- Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động thu giữ của Phan Thị Ngọc T2, lưu kèm hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của Lý Gia K 01 (một) bao cao su hiệu Doctor đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền mua dâm của Nguyễn Anh T4.

- Trả lại: cho Lý Gia K: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng đen, số Imeil: 356725112852265; cho Nguyễn Anh T4: 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei, số Imei: 35788454314701; cho bị cáo T2 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357884543147017.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Ngọc T2 phạm tội "Môi giới mại dâm"

- Áp dụng quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Ngọc T2 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo Phan Thị Ngọc T2 cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Phan Thị Ngọc T2 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động thu giữ của bị cáo Phan Thị Ngọc T2.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của Lý Gia K 01 (một) bao cao su hiệu Doctor đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng thu giữ của anh Nguyễn Anh T4.

Trả lại:

+ Cho chị Lý Gia K 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng đen, số Imei 1: 356725112852265, Imei 2: 356725114266259;

+ Cho anh Nguyễn Anh T4: 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei, số Imei: 35788454314701;

+ Cho bị cáo Phan Thị Ngọc T2 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357884543147017.

(Theo các phiếu nhập kho vật chứng số 242, 243/PNK-THAHS cùng ngày 25/9/2023; 01 USB lưu kèm hồ sơ vụ án).

- Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Phan Thị Ngọc T2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Lý Gia K và anh Nguyễn Anh T4 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Sỹ Hùng